

Số: **327/2022/QĐST-HNGĐ**

Châu Thành, ngày 13 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 542/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2022 giữa:

* Người yêu cầu:

- Anh Ngô Văn T, sinh năm 1982.

Địa chỉ: số 232B, ấp K, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1984.

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **05 tháng 12** năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **05 tháng 12** năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Ngô Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: chị Nguyễn Thị T và anh Ngô Văn T thuận tình ly hôn.

Ghi nhận việc chị T, anh T không yêu cầu cấp dưỡng cho nhau sau khi ly hôn.

Về con chung: có 01 con tên Ngô Thị Thảo V, sinh ngày 16/6/2009. Chị T được nuôi con, ghi nhận việc chị T không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Anh T được quyền thăm nom chăm sóc giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản. Tuy nhiên, vì quyền và lợi ích của con chung, một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai không có nên không xét đến.

Về lệ phí dân sự là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà anh chị đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0010638 ngày 25/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Anh T, chị T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã T
(Số ĐKKH 48/2009);
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)**

Trần Nguyễn Trọng Hiếu